

Số: 1090/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 08 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2023 của Chính
phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của
Chính phủ về công tác văn thư;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá
đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định
giá đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng
6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi
trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định
bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số
01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một
số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
290/TTr-STNMT ngày 27 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư;



tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá đất đối với diện tích vượt hạn mức khi nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

Điều 2. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức xác định giá đất.

Điều 3. Thời gian ủy quyền: Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc hội thông qua thay thế Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các địa phương về quy trình thực hiện việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt giá đất cụ thể theo quy định tại Quyết định này.

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện Quyết định này; định kỳ ngày cuối cùng của từng quý, từng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Bình Phước, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, xử lý các khó khăn vướng mắc theo chức năng và thẩm quyền được giao.

2. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Bình Phước và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc theo chức năng và thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Xây dựng quy chế hoạt động, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cấp huyện.

b) Bố trí nhân lực và điều kiện cần thiết để thực hiện nội dung ủy quyền tại Quyết định này theo các trình tự, thủ tục của pháp luật hiện hành.

c) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc cho Hội đồng, cụ thể:

Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ tịch Hội đồng; lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch làm Thường trực Hội đồng; lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, lãnh đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi có đất và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định. Hội đồng có thể mời tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất để tham gia Hội đồng.

Thành phần Tổ giúp việc Hội đồng gồm: Lãnh đạo Phòng Tài chính và Kế hoạch làm Tổ trưởng, đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường làm Tổ phó, đại diện các cơ quan chuyên môn có liên quan, Công chức địa chính các xã, phường, thị trấn nơi có đất và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

d) Tổ chức thực hiện việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt giá đất cụ thể đảm bảo theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

đ) Sau khi ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, gửi quyết định về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để theo dõi.

e) Định kỳ ngày 15 tháng cuối của từng quý, từng năm báo cáo công tác tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cụ thể theo Quyết định này về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, khó khăn thì Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo phản ánh về Sở, ngành chuyên môn để được hướng dẫn thực hiện.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và lợi dụng chính sách để trục lợi cá nhân.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp.

1. Đối với các hồ sơ xác định giá đất đã được cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực mà chưa được Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh họp thống nhất thông qua thì giao Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

2. Đối với các hồ sơ xác định giá đất đã được Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh họp thống nhất thông qua nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực mà Ủy ban nhân dân tỉnh chưa phê duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ kết quả thẩm định giá đất (do Sở Tài chính - Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh thông báo) để quyết định phê duyệt theo ủy quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh thanh tra tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Bình Phước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- LĐVP; Phòng: KT, TH;
- Lưu: VT (Đ.Thắng TNMT QB 92).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền